

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCKH

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 tỉnh Thanh Hóa.

*Triệu Sơn, ngày tháng 8 năm 2021*

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, UBND huyện Triệu Sơn nhận được công văn số 11811/UBND-THKH ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 tỉnh Thanh Hóa, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và kế hoạch số 4324/KH-UBND ngày 24/7/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2021 - 2025 huyện Triệu Sơn; UBND huyện Triệu Sơn cụ thể hóa và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết 17/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

Trong 5 năm tới, dự báo sẽ có những thuận lợi cơ bản do kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng nhanh, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện; các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các tuyến đường giao thông lớn kết nối các trung tâm kinh tế lớn của tỉnh qua địa bàn huyện đã và đang được tập trung đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư; cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ của Tỉnh và sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong huyện là những yếu tố thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện phát triển trong những năm tới.

Bên cạnh thuận lợi là cơ bản, còn có những khó khăn, thách thức, trên địa bàn huyện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và yếu; hầu hết các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp; chất lượng nguồn nhân lực thấp; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường; năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế là những nhân tố tác động bất lợi đến sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

*Phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tập trung thực hiện 3 chương trình trọng tâm và 2 khâu đột phá Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII đã đề ra. Phấn đấu đến năm 2022 đạt chuẩn huyện NTM; đến năm 2025 trong nhóm các huyện đầu đầu của tỉnh; phấn đấu đến năm 2030 trở thành thị xã trực thuộc tỉnh.*

## **2. Chỉ tiêu chủ yếu**

### **2.1. Về kinh tế**

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt 16,2%
- Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2025 đạt 75 triệu đồng
- Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm giữ ở mức 122 nghìn tấn
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao năm 2025 đạt 1.200 ha.
- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2025 đạt 150 triệu đồng
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển 5 năm đạt 20.000 tỷ đồng
- Tỷ lệ thu ngân sách hàng năm so với tỉnh giao (không bao gồm tiền sử dụng đất) tăng 15% trở lên.
- Số doanh nghiệp thành lập mới 5 năm đạt 450 doanh nghiệp
- Đến năm 2022 đạt chuẩn huyện NTM; đến năm 2025 có 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 4 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 15 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.
- Tỷ lệ đô thị hóa năm 2025 đạt trên 20%.
- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa đến năm 2025 đạt 98%

### **2.2. Về văn hóa - xã hội**

- Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm dưới 0,53%
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội năm 2025 còn 23%
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2025 đạt 82%
- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm năm 2025 đạt 100% (tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí nâng cao là 30%)
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đạt 97,2%

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng năm 2025 còn 6%
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2025 đạt 96%
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đến năm 2025 đạt 96%
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 2%.
- Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 2025 đạt 26%

### **2.3. Về môi trường**

- Tỷ lệ che phủ rừng năm 2025 đạt 11,8%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh năm 2025 đạt 100%, trong đó dùng nước sạch đạt 75%
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch năm 2025 đạt 95%
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý năm 2025 đạt 96,3%

### **2.4. Về an ninh trật tự**

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2025 đạt 80%

## **II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tập trung phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh, tạo chuyển biến về chất lượng tăng trưởng theo hướng bền vững**

*1.1. Phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hoá quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị, gắn với an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.*

Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, tổ chức lại sản xuất theo hướng hàng hóa, tập trung chuyên canh, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ, đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường, gắn với xây dựng thương hiệu. Đến năm 2025 diện tích đất nông nghiệp chuyên đổi 1.200 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản, trong đó trên 1.200 ha đất được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, 140 ha ứng dụng công nghệ cao; giá trị thu nhập trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 150 triệu đồng trở lên. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đến năm 2025 có 50 sản phẩm được chứng nhận là sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi gia súc, gia cầm, con nuôi đặc sản quy mô trang trại, gia trại tập trung, gắn với an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; đến năm 2020, đàn lợn đạt 80 nghìn con, đàn gia cầm 1,2 triệu con, đàn trâu 3.500 con, đàn bò 13.500 con (tỷ lệ bò lai trên 90%).

Chú trọng phát triển các mô hình kinh tế trang trại tổng hợp, làm tốt công tác cải tạo vườn tạp, trồng mới, khoanh nuôi, chăm sóc và bảo vệ rừng, giữ gìn môi

trường sinh thái và cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; trong nhiệm kỳ, trồng mới 500 ha, khoanh nuôi, chăm sóc và bảo vệ 2.797 ha rừng.

Mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản trên 200 ha, đến năm 2025 diện tích nuôi trồng khoảng 1.000 ha; khai thác hiệu quả diện tích mặt nước để nuôi trồng thủy sản, chú trọng đưa các giống mới, con nuôi đặc sản vào nuôi trồng để tăng nhanh giá trị sản phẩm trên một diện tích nuôi trồng.

*1.2. Hoàn thành đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp tập trung, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực mà huyện có thế mạnh* như khai thác, chế biến khoáng sản, chế biến nông sản, công nghiệp sử dụng nhiều lao động... Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có, đầu tư nâng cấp, mở rộng sản xuất để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ; đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế, có giá trị gia tăng cao. Xúc tiến nghiên cứu bổ sung quy hoạch một 1 - 2 công nghiệp dọc tuyến đường Thọ Xuân - Nghi Sơn, làm cơ sở cho phát triển công nghiệp trong tương lai. Tiếp tục khôi phục và phát triển các nghề truyền thống, chú trọng những nghề có lợi thế. Quan tâm phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, phấn đấu trong 5 năm thành lập mới 500 doanh nghiệp; thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp để tạo mọi điều kiện thuận lợi và có biện pháp hỗ trợ kịp thời cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

*1.3. Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, thương mại; phát triển các dịch vụ chất lượng, có giá trị gia tăng cao, có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm, cửa hàng tiện lợi... tại các thị trấn, thị tứ, các điểm đô thị, trung tâm cụm xã, đáp ứng nhu cầu mua sắm của nhân dân. Đẩy mạnh liên kết tiêu thụ sản phẩm với các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh, tạo thị trường ổn định cho các sản phẩm huyện có tiềm năng, lợi thế. Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch, nhất là du lịch tâm linh; xúc tiến đầu tư, mời gọi, thu hút nhà đầu tư có tiềm lực, kinh nghiệm thực hiện đầu tư Khu di tích lịch sử - văn hóa núi Nưa - đền Nưa - Am tiên phục vụ phát triển du lịch tâm linh trên địa bàn.*

Tiếp tục phát triển dịch vụ vận tải; mở rộng thêm một số tuyến vận tải hành khách chất lượng cao, kết hợp với phát triển du lịch, đáp ứng yêu cầu sản xuất và đi lại của nhân dân. Tạo điều kiện cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng mở chi nhánh, văn phòng giao dịch, mở rộng quy mô và mạng lưới hoạt động trên địa bàn nhằm khai thác tối đa mọi nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

*1.4. Đẩy mạnh công tác phát triển đô thị, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ đô thị hóa đạt 20%, tập trung huy động mọi nguồn lực vào đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, đầu tư một số công trình trọng điểm, tạo điểm nhấn để thu hút các*

nguồn lực xã hội đầu tư phát triển đô thị; hoàn thành đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Sao Mai tại xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn, các dự án phát triển đô thị tại thị trấn Triệu Sơn, thị trấn Nưa và các đô thị: Thiệu, Đà, Sim, Gôm. Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các khu chức năng theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nưa, mở rộng thị trấn Triệu Sơn và các đô thị đã được duyệt; lập đề án công nhận đô thị Gôm đạt tiêu chuẩn đô thị loại V; thành lập thị trấn Gôm (gồm 3 xã Đồng Tiến, Đồng Thắng và Đồng Lợi) trước năm 2025.

## **2. Tập trung huy động nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, tạo sức hấp dẫn về môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân**

2.1. Tập trung phối hợp với các sở, ngành chức năng của tỉnh và các huyện trong vùng phụ cận, khẩn trương nghiên cứu, lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Triệu Sơn đến năm 2045, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ kêu gọi, xúc tiến đầu tư và huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch, đấu mối chặt chẽ với các sở, ngành chức năng của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh đề cập nhật Quy hoạch xây dựng vùng huyện Triệu Sơn vào Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các quy hoạch mà huyện Triệu Sơn thuộc phạm vi nghiên cứu, để gắn kết định hướng phát triển của huyện với chiến lược phát triển chung của cả tỉnh, qua đó tranh thủ tối đa các nguồn lực đầu tư của tỉnh và của nhà đầu tư cho thực hiện các quy hoạch trên địa bàn huyện Triệu Sơn.

2.2. *Tập trung huy động nguồn lực để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng*, huy động mọi nguồn lực để đầu tư, hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình có sức lan tỏa, như: Đường BT nối TL 514 với QL 47C; đường động lực nối QL 47C với đường Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn; Bệnh viện Đa khoa huyện; Bệnh viện quốc tế Sao Mai (quy mô 500 giường); trung tâm văn hóa, nhà thi đấu đa năng, sân vận động cấp huyện... Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông nông thôn; thực hiện kiên cố hóa kênh mương, giao thông nội đồng theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các nhà máy nước sạch trên địa bàn, đến năm 2025, trên 95% dân số đô thị, 75% dân số nông thôn được dùng nước sạch; tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy và học cho các trường, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, thị trấn...

2.3. *Thực hiện các giải pháp thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; xử lý có hiệu quả nợ đọng thuế; phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm vượt dự toán tỉnh giao từ 15% trở lên; tập trung kiểm tra, rà soát mức khoán thuế đối với các hộ kinh doanh trên địa bàn, chống thất thu thuế, không bỏ sót nguồn thu trên các lĩnh vực; tăng cường thực hiện các giải pháp thu hồi nợ đọng thuế; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp chây ì, nợ đọng thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Thực hiện tốt kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất hàng năm, tập trung lập các mặt bằng quy*

hoạch khu dân cư có quy mô lớn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, nâng cao giá trị của đất, khai thác hiệu quả nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

### **3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu**

Tập trung quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên; rà soát các dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chấp thuận chủ trương đầu tư; xử lý nghiêm các vi phạm trong sử dụng đất. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận QSD đất, đến năm 2025 tỷ lệ cấp GCN lần đầu đối với đất thổ cư đạt 95%. Tăng cường quản lý, giám sát các hoạt động khai thác khoáng sản, trọng tâm là khai thác đất đồi, sét bentonit, quặng crôm. Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, hoàn thành đầu tư, đưa vào hoạt động 2 công trình xử lý rác thải sinh hoạt; phấn đấu đến năm 2025 có trên 96,3% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý; xử lý hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường trên các sông, kênh tiêu, các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Chủ động xây dựng các phương án phòng chống thiên tai; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn.

### **4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội**

*4.1. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và quản lý, tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân trong tất cả các khâu của sản xuất nông nghiệp (giống, làm đất, gieo trồng, chăm bón, thu hoạch, chế biến, bảo quản). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan từ huyện đến xã; công bố công khai các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc cho tổ chức, công dân qua cổng thông tin điện tử của huyện.*

*4.2. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, phấn đấu giữ vững trong top 5 - 7 huyện có thành tích cao của tỉnh; thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới theo hướng nâng cao phẩm chất và năng lực cho học sinh; duy trì vững chắc và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Tiếp tục sắp xếp các trường theo kế hoạch. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đầu tư cơ sở vật chất: Phòng học bộ môn, nhà tập đa năng, trang thiết bị dạy và học gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia. Phấn đấu đến năm 2025 có trên 97,2% số trường đạt chuẩn quốc gia.*

*4.3. Không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Đa khoa huyện lên 320 giường bệnh, đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao vào khám, chữa bệnh tại*

Bệnh viện Đa khoa huyện; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho y bác sỹ. Thực hiện tốt các hoạt động y tế dự phòng, đến năm 2025 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 6%. Thực hiện xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế.

*4.4. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, tập trung nguồn lực xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, đến năm 2022, ổn định 32/32 xã đạt chuẩn văn hóa NTM. Tiếp tục bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và hương ước, quy ước các làng, đơn vị văn hóa. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.*

*4.5. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, gắn với chuyển đổi cơ cấu lao động; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công, phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82% , tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 23%; phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, đến năm 2025 có trên 96% dân số tham gia bảo hiểm y tế; quan tâm thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp. Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo, lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn để đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công trên địa bàn.*

*4.6. Thực hiện tốt công tác đảm bảo VSATTP, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác đảm bảo ATTP của các xã, thị trấn, việc chấp hành các quy định về ATTP của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nhân rộng các mô hình về ATPT như: chợ ATTP, cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo vệ sinh thú y và xã ATTP; phấn đấu đến năm 2025 có 100% số xã, thị trấn đạt tiêu chí xã ATTP, trong đó 30% số xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao.*

## **5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới**

Tập trung huy động mọi nguồn lực trên địa bàn, kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chí NTM, củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn NTM. Xây dựng cơ chế hỗ trợ cho các xã miền núi, xã đặc biệt khó khăn có điều kiện đạt chuẩn NTM trước năm 2022. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí của huyện NTM, phấn đấu xây dựng Triệu Sơn trở thành huyện NTM vào năm 2022. Phấn đấu đến năm 2025 toàn huyện có 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 4 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 15 thôn đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

**6. Củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển**

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, các loại tội phạm; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, đảm bảo tuân thủ pháp luật; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật, phối hợp chặt chẽ giữa công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

## **Phần thứ hai**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và đơn vị có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mục tiêu đề ra.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện./.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Sở KH và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (để b/cáo);
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện (b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TC-KH.

#### **CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Kính**